

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST

Ngày 10-5-2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mai Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Tuấn;

Ông Sơn Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn, là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Bà Đinh Thị Mộng Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 373/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn V, sinh năm 1982 (Vắng mặt lần 2);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 02 năm 2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Cẩm Đ là nguyên đơn trình bày: Chị xác lập quan hệ hôn nhân với anh Hồ Văn V vào năm 2003 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung tên Hồ Bảo Y, sinh ngày 05 tháng 11 năm

2008 và Hồ Chí N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2004. Thời gian đầu hai bên chung sống hạnh phúc cho đến khi ông V có quan hệ với người đàn bà khác ở bên ngoài thì vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cự cãi với nhau, do không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng nên chị và anh V đã sống ly thân với nhau từ năm 2015 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hôn nhân không thể kéo dài được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ yêu cầu nuôi dưỡng con chung Hồ Bảo Y, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2008 và Hồ Chí N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2004, không yêu cầu anh Hồ Văn V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện C đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự có cơ hội đoàn tụ và thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên họp anh V đều vắng mặt không có lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Cẩm Đ vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Hồ Văn V vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc thụ lý vụ án “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” là đúng quan hệ tranh chấp. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đảm bảo đúng quy định. Về đưa người tham gia tố tụng, Tòa án đã đưa đầy đủ trong hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay nên việc xét xử đúng pháp luật.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai, lời trình bày của nguyên đơn, thái độ của phía bị đơn anh Hồ Văn V đã bỏ mặc không cùng chị Nguyễn Thị Cẩm Đ xây dựng gia đình hạnh phúc. Anh Hồ Văn V mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng cố tình vắng mặt, cho thấy anh V không có thiện chí muốn hàn gắn, đoàn tụ. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm Đ. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ khai không có, không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về con chung: Xét thấy hai con có nguyện vọng được chung sống với chị Đ, Chị Đ có đủ điều kiện chăm sóc con nên giao hai con cho Chị Đ nuôi là phù hợp, Chị Đ không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn cư trú tại Ấp T, xã T, huyện C,

tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi thụ lý, Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý vụ án và tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 196, 208, 209, 210 và Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên vụ án không tiến hành hòa giải được do bị đơn anh Hồ Văn V vắng mặt đến lần thứ hai. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Hồ Văn V đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, đối với nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm Đ vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Văn V, chị Nguyễn Thị Cẩm Đ.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ và anh Hồ Văn V xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2003, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 19/6/2003, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống Chị Đ cho rằng do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm với anh V, hai bên thường xuyên cự cãi vì chị nghĩ anh V có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài, do không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được nên anh chị đã sống ly thân với nhau từ năm 2015 đến nay. Trong thời gian ly thân anh V không gặp Chị Đ để hàn gắn quan hệ vợ chồng, anh V cũng không còn quan tâm, chăm sóc Chị Đ và con chung. Đối với anh V đã được Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần đến phiên hòa giải nhưng anh không đến. Tại các phiên tòa, anh V cũng vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy anh V cũng không có thiện chí mong muốn đoàn tụ. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành xác minh về mâu thuẫn giữa Chị Đ và anh V thì theo ông Hồ Văn L là cha ruột anh V cho rằng giữa Chị Đ và anh V thường xuyên có mâu thuẫn dẫn đến cự cãi làm cho hôn nhân không hạnh phúc, thời gian ly thân Chị Đ và anh V cũng không liên lạc với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm của Chị Đ và anh V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đ, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

[3] Về con chung: Hiện tại cháu Hồ Bảo Y, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2008 và cháu Hồ Chí N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2004, đang sống với chị Đ. Xét thấy Chị Đ có đủ điều kiện chăm sóc con, các cháu có nguyện vọng được sống chung với chị Đ, nếu giao cho Chị Đ nuôi dưỡng sẽ đảm bảo cho sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của các cháu nên giao cháu Hồ Bảo Y, và cháu Hồ Chí N cho Chị Đ được quyền nuôi con sau khi ly hôn. Anh Hồ Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ không yêu cầu anh Hồ Văn V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm Đ.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ được ly hôn với anh Hồ Văn V.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Bảo Y, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2008 và cháu Hồ Chí N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2004 cho Chị Đ được quyền nuôi con sau khi ly hôn.

Anh Hồ Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ không yêu cầu anh Hồ Văn V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003756 ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đã Ký

